

Bản án số 79/2022/HSST
Ngày 18/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU, TỈNH BẮC NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tiến Hưng;
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Đào Thị Thu; Ông Trần Quang Lưu;
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Cương -Thư ký TAND huyện Tiên

Du;

- *Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Thu Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 79/2022/TLST-HS ngày 08/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2022/QĐXXST-HS ngày 04/5/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Quách Văn K, sinh ngày 26/9/2003; Giới tính: Nam;

HKTT: Thôn TS, xã NS, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Quách Văn Duy, sinh năm 1981; con bà Phạm Thị Thái, sinh năm 1983; Gia đình có 02 anh em bị cáo là con thứ nhất;

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 07/9/2021 Công an xã NS, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cầm cố tài sản thuộc sở hữu của người khác mà không có giấy tờ ủy quyền của người đó cho đi cầm cố.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/01/2022 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt tại phiên tòa)

* *Bị hại:* Anh Bùi Văn Đ, sinh năm 1998; (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn BL, xã BS, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Phan Hữu Th, sinh năm 1994. (vắng mặt).

HKTT: Là Khoan, xã Phương Giao, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quách Văn K, sinh ngày 26/9/2003 có HKTT tại thôn TS, xã NS, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa, thuê trọ tại thôn Giang Liễu, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh có mối quan hệ quen biết xã hội với anh Bùi Văn Đ, sinh năm 1998 có HKTT tại

thôn BL, xã BS, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Anh Đ đang thuê trọ tại thôn Đ Trung, xã Đ Đồng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Tối ngày 18/7/2021, K đến uống bia cùng một số người bạn ở một quán bia tại thôn Đ Thượng, xã Đ Đồng, huyện Tiên Du. Tại đây, anh Đ cũng đang ngồi uống bia với anh Phạm Văn D, sinh năm 2000 ở cùng quê. Lúc này, K nghe thấy anh Đ nói tiếng dân tộc Mường nên đã sang giao lưu, nhận đồng hương. Sau đó, anh Duy say nên đi về trước, bạn của K cũng đi về, còn K và anh Đ tiếp tục ngồi uống bia đến khoảng 0 giờ ngày 19/7/2021 thì nghỉ. Lúc này, do không có xe về phòng trọ nên K đã nhờ anh Đ chở về huyện Quế Võ. Anh Đ đồng ý và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha MXKing màu đen - cam, BKS: 36B7 – 717.82 chở K đi về khu trọ của K ở xã Phương Liễu, huyện Quế Võ. Khi về gần đến nơi, K nói với anh Đ là khuya quá nên khu trọ đã khóa cổng, không vào được. Anh Đ cũng thấy muộn, không vào được khu trọ của mình nên đã chở K tìm nhà nghỉ nhưng không có nên cả hai đã đến gầm cầu vượt KCN Quế Võ ngủ.

Đến 9 giờ ngày 19/7/2021, anh Đ đi về khu trọ của mình thì K xin đi cùng để đến phòng trọ của một người bạn ở thôn Dương Húc, xã Đ Đồng vay tiền. Anh Đ điều khiển xe mô tô chở K đến cổng khu trọ của anh thì K hỏi mượn chiếc xe mô tô của anh để đi đến phòng trọ của bạn lấy tiền rồi quay lại trả anh xe. Do tin tưởng, anh Đ đã giao xe mô tô cho K. K điều khiển xe mô tô đi đến phòng trọ của bạn ở thôn Dương Húc nhưng không gặp nên đã điều khiển xe mô tô của anh Đ đi về Quế Võ vào quán Internet chơi điện tử mà không thông báo cho anh Đ biết. Đến khoảng 8 giờ ngày 20/9/2021, do chơi điện tử hết tiền, K đã nảy sinh ý định đem chiếc xe mô tô của anh Đ đi bán. K liên vào mạng xã hội Facebook “Luyện K” của mình đăng thông tin “có chiếc xe mô tô không giấy tờ cần bán” lên hội nhóm mua bán xe máy cũ trên Facebook. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, anh Phan Hữu Th, sinh năm 1994 có HKTT tại thôn Là Khoan, xã Phương Giao, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên có Facebook là “Th PlusMax” đã nhắn tin messenger với K đặt vấn đề mua chiếc xe mô tô và hẹn giao dịch tại thôn Giang Liễu, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ. Anh Th nhắn cho K số điện thoại để tiện liên lạc nhưng do K không có điện thoại di động nên đã bảo anh Th liên lạc qua tin nhắn Facebook. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, anh Th đã đi xe ô tô cùng bạn là anh Long Thanh Hoa, sinh năm 1992 có HKTT tại thôn Hồng Lĩnh, xã An Thượng, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang đến gần quán điện tử K đang ngồi gặp K và xem xe mô tô. Sau khi xem xe xong, anh Th hỏi K về nguồn gốc và giấy tờ của xe thì K trả lời: “Xe của anh trai em cho em, bị mất giấy tờ xe rồi”. Do tin tưởng, anh Th đã đồng ý mua chiếc xe mô tô này với giá là 11.000.000 đồng. Anh Th giao tiền cho K và bảo K viết giấy mua bán xe mô tô theo mẫu có sẵn của cửa hàng mua bán xe máy Mạnh Hoa (là cửa hàng do anh Hoa là chủ). K đã viết giấy tờ mua bán mang tên Quách Văn K, ghi rõ năm sinh và địa chỉ của mình rồi đưa lại giấy mua bán cho anh Th giữ. Sau đó, anh Th cùng anh Hoa chở chiếc xe mô tô này về Bắc Giang. Số tiền có được, K đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Chiều ngày 19/7/2021, anh Đ không thấy K đem trả lại xe mô tô nên đã đăng nhập vào Facebook liên lạc với K qua tin nhắn Facebook của K để yêu cầu trả xe. Đến sáng ngày 20/7/2021, K vào Facebook của mình biết anh Đ nhắn tin đòi xe nhưng K không trả lời. Đến tối ngày 20/7/2021, anh Đ đã đăng thông tin về việc K mượn xe không trả đính kèm 02 tài khoản Facebook của K là “Luyến K” và “Đỗ Đăng K” lên hội nhóm quê Thanh Hóa. Thấy vậy, K liền xóa hai tài khoản Facebook này đi để tránh bị phát hiện. Sau đó ngày 22/7/2021, K sử dụng tài khoản Facebook “Đỗ Thị Hà My” nhắn tin cho anh Đ nói là bạn của K và biết chỗ K cấm xe của anh, đồng thời gửi số điện thoại của cửa hàng mua bán xe máy Mạnh Hoa cho anh Đ rồi bỏ trốn về Thanh Hóa. Anh Đ đã liên lạc với số điện thoại do K nhắn thì anh Hoa nghe máy và nói là bạn của anh đã mua chiếc xe mô tô trên. Anh Đ đặt vấn đề mua lại chiếc xe này, anh Hoa gọi điện cho anh Th hỏi thì anh Th đồng ý bán lại với giá 20.000.000 đồng và hẹn anh Đ đến cửa hàng của anh tại thôn Đình Trám, xã Hồng Thái, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang giao dịch. Đến ngày 30/7/2021, anh Đ đi cùng anh Phạm Văn Duy và anh Phạm Văn Hải, sinh năm 2000 là bạn cùng quê đến cửa hàng của anh Hoa. Tại đây, anh Th đã đem chiếc xe mô tô mua của K đến bán lại cho anh Đ với giá 20.000.000 đồng.

Quá trình anh Đ đăng tin bài về K lên Facebook, mẹ của K là chị Phạm Thị Thái, sinh năm 1983 đọc được bài đăng đã gọi điện cho K hỏi thì K nói: “Con cấm xe của anh bạn, mẹ lo tiền chuộc lại xe để con trả cho anh ý”. Chị Thái nói: “Mẹ không có tiền, để mẹ tính”. Sau đó vài ngày sau, chị Thái liên lạc lại với K thì K nói: “Con giải quyết xong rồi, bố mẹ không phải lo”.

Ngày 21/01/2022, anh Bùi Văn Đ đã đến Cơ quan Công an huyện Tiên Du trình báo. Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Du đã tiến hành kiểm tra chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha MXKing màu đen - cam, BKS: 36B7 – 717.82 mà anh Thái đã mua lại của anh Th và xác định chiếc xe này có số khung, số máy và đặc điểm của xe trùng với giấy đăng ký xe của anh Đ.

Cùng ngày, cơ quan CSĐT đã triệu tập K đến làm việc tại cơ quan Công an huyện NL, tỉnh Thanh Hóa. Quá trình làm việc, K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cơ quan CSĐT đã tiến hành dẫn giải K chỉ vị trí mượn xe mô tô của anh Đ tại thôn Đ Trung, xã Đ Đồng, huyện Tiên Du, đồng thời tiến hành cho anh Đ nhận dạng xác định K là đối tượng đã chiếm đoạt chiếc xe mô tô trên của anh.

Ngày 23/02/2022, cơ quan CSĐT đã tiến hành cho anh Phan Hữu Th nhận dạng xác định K chính là đối tượng đã bán chiếc xe mô tô BKS: 36B7 – 717.82 cho anh.

Tại Bản kết luận định giá số 09 ngày 24/01/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Tiên Du đã kết luận: *01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha MXKing màu sơn đen – cam, BKS: 36B7 – 717.82 có giá trị còn lại là **42.000.000 đồng**.*

* Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha MXKing màu đen - cam, BKS: 36B7 – 717.82 là xe của anh Đ bị K chiếm đoạt, hiện nay anh Đ đã mua lại và đang sử dụng. Đối với số tiền 20.000.000 đồng mà anh Đ đã bỏ ra mua lại chiếc xe mô tô trên đến nay anh yêu cầu K phải trả lại cho anh.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 41/CT – VKS- TD ngày 07/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du truy tố bị cáo Quách Văn K về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi sau khi mượn được xe mô tô nhãn hiệu Yamaha MXKing màu đen - cam, BKS: 36B7 – 717.82 của anh Đ, bị cáo đã đi chơi điện tử, vì không có tiền lên đã nảy sinh mang xe của anh Đ đi bán lấy tiền ăn tiêu. Tài sản đã qua sử dụng. Có giá trị còn lại là 42.000.000 đồng. Viện kiểm sát truy tố bị cáo tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” là đúng, không oan.

Tại phiên tòa Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh đã đưa ra chứng cứ, lý lẽ và sau khi phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết liên quan đến trách nhiệm hình sự của bị cáo, Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Quách Văn K phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 175; Điều 38, 48; Điều 91; Điều 101; điểm i, s, khoản 1, Điều 51BLHS; Điều 584, 585 và 589 BLDS.

Xử phạt bị cáo Quách Văn K từ 18 tháng tù đến 20 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/01/2022.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng vụ án: Đã được giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Th đã nộp lại số tiền 9.000.000 đồng để trả lại cho anh Đ vì vậy số tiền này được trả lại cho anh Đ, do vậy cần buộc bị cáo phải trả Anh Đ số tiền còn lại là 11.000.000 đồng.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì với quan điểm luận tội của Đ diện Viện Kiểm sát, khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng đã thu giữ, kết luận định giá tài sản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là thống nhất với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản định giá tài sản. Đã đủ căn cứ khẳng định, ngày 20/9/2021 bị cáo Quách Văn K sau khi mượn được xe mô tô của anh Bùi Văn Đ đã có hành vi mang bán lấy tiền ăn tiêu tài sản có giá trị còn lại là 42.000.000 đồng. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo theo điểm b, khoản 1, Điều 175 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án và nhân thân của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về tài sản của công dân mà còn làm mất trật tự trị an xã hội, gây hoang

mang nghi ngờ lẫn nhau, hành vi của bị cáo không phải là bột phát, nhất thời phạm tội, giá trị tài sản lớn. Vì vậy cần phải có mức hình phạt tương xứng với hình vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Song quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, ăn năn hối cải, thời điểm bị cáo phạm tội chưa đủ 18 tuổi, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s, khoản 1, Điều 51; khoản 6, Điều 91 BLHS.

Vật chứng vụ án: Anh Đ đã mua lại chiếc xe của anh.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Đ đã mua lại chiếc xe của anh, anh yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền cho anh là 20.000.000đồng xét yêu cầu của anh là đúng chấp nhận. Song người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Phan Hữu Th đã nộp lại số tiền 9.000.000đồng sau khi bán được xe do không biết xe là tài sản do phạm tội mà có và đồng ý trả lại số tiền này cho anh Đ xét phù hợp chấp nhận. Đối với số tiền còn lại là 11.000.000đồng bị cáo đã ăn tiêu hết vì vậy cần buộc bị cáo phải trả lại cho anh Đ.

Đối với hành vi của Phan Hữu Th đã mua chiếc xe mô tô Yamaha MXKing, BKS: 36K7 – 717.82 mà K đem bán, khi anh Th mua chiếc xe này anh không biết đó là tài sản do K phạm tội mà có nên Cơ quan CSĐT chỉ giáo dục, nhắc nhở đối với anh Th là phù hợp.

Đối với Long Thanh Hoa là người đi cùng Th không liên quan đến vụ án cơ quan điều tra không xử lý xét phù hợp chấp nhận.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo do bị cáo không có tài sản gì.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Quách Văn K phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 175; Điều 38; khoản 6, Điều 91; điểm i, s, khoản 1, Điều 51; Điều 48 BLHS; Điều 135, 136, 329 BLTTHS; Điều 584, 585 và 589 BLDS. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Quách Văn K 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/01/2022.

Tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về dân sự : Buộc bị cáo Quách Văn K phải trả lại khoản tiền 11.000.000đồng cho anh Bùi Văn Đ. Anh Bùi Văn Đ được nhận lại số tiền 9.000.000đồng do anh Phan Hữu Th nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh theo biên lai thu tiền số AA/2021/0001612 ngày 27/4/2022. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu mà người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng thời

gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí HSST và 550.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận;

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND huyện Tiên Du;
- Công an huyện Tiên Du;
- Chi cục THADS huyện Tiên Du;
- Những NTGTT;
- Lưu HS, VP;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tiến Hưng